



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

IV#: _____
VEWL.#: _____
I-171#: Y NO
EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM HUYỀN XÍCH HÔNG
Last Middle First

Current Address: 29 A Khome 2 - Tỉnh Bình An Giang

Date of Birth: 5-4-1952 Place of Birth: Xã An Phú Châu Đốc

Previous Occupation (before 1975) Trung úy
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 1975 To 1977
Years: 2 years Months: _____ Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: LY HÂN
Name

Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : HUYNH Xích Hồng
(Listed on page 1) ✓

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
LÝ HỒNG YÊN	5-4-1952	Wife
HUYNH KIM QUỐC	5-5-1986	Son
HUYNH KIM HỘI	21-12-1983	Son

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

Ban chỉ-huy

Cộng Hòa Miền Nam Việt Nam

Độc Lập Tự Do Hạnh Phúc

Độc Lập Tự Do Hạnh Phúc

Số 2561 CN

GIẤY CHỨNG NHẬN

Họ và tên: Huỳnh Xích Hồng tuổi: 36

Sanh quán: Châu Phú - Cần Thơ

Nơi về ngụ: 29A Huỳnh Xích Hồng - Tân Bình - Hồ Chí Minh

Nguyên là: Thượng úy trong

quân đội nguy quyền Sài-gòn.

Đã theo học lớp quản huấn 10 tháng kể từ ngày 10/10/77

đến ngày 11/11/77. Nay anh hoặc chị được về sum-họp

với gia đình, tiếp tục học tập, lao động để trở thành người
lành ăn lương thiện.

Yêu cầu các cơ quan, đoàn thể Cách-Mạng địa-

phương hết sức giúp đỡ anh hoặc chị 17/11/77

phấn đấu tốt.

Nhận-dạng:

Ngày 17 tháng 11 năm 1977

Ban chỉ-huy.

-Cao: lm

-Dấu vết đặc-biệt:

Huỳnh Xích Hồng

Đã được chấp thuận

Trung úy: HUỲNH XÍCH HỒNG

Số quân: 66/505139

K.B.C: 4496

THƯỢNG TÁ
ĐOÀN-CẦN-THÍNH

CHU CHU?

1. **Burning of.**

Chứng thật

Anh Huynh xich Hông
học tập cải tạo trở về, có
tình với chính quyền địa
phương.

Ngày 07-11-77

T. H. A. Xa



Nguyễn Văn Huyền

VIỆT-NAM CÔNG-HÒA

TỈNH CHÂU-ĐỐC
QUẬN CHÂU-PHÚ

Xã An-Phủ

Số hiệu 04

TRÍCH LỤC CHỨNG-THƯ HÔN-THÚ

Lập ngày 30 tháng 01 năm 19 73

(Tham chiếu văn thư số 5790/BNV'HC/29 ngày 23-8-72 của Bộ Nội Vụ)

Tên họ chồng :	HUYỀN-XÍCH-DÔNG	
Ngày và nơi sinh :	10-04-1946 , Châu-Phủ , Châu-Đốc	
Tên họ cha chồng :	HUYỀN-BÁ-PHẬT	(sống, chết)
Tên họ mẹ chồng :	TRẦN-HỮ-QUYÊN	(sống, chết)
Tên họ vợ :	T.Đ. HỒNG-YẾN	
Ngày và nơi sinh :	05-04-1952 , Xã An-Phủ	
Tên họ cha vợ :	T.Đ. PHÙNG-VÂN	(sống, chết)
Tên họ mẹ vợ :	TRẦN-KIM-LỎN	(sống, chết)
Ngày lập hôn thú :	/	

TRÍCH LỤC Y BẢN CHÁNH

An-Phủ , ngày 30 tháng 02 năm 19 73

Ủy-viên Hộ Tịch.



[Handwritten signature]
Đang...

VIỆT-NAM CÔNG-HÒA

TỈNH CHÂU-ĐỐC

QUẬN CHÂU-PHÚ

Xã

An-Phủ

Số hiệu

04

TRÍCH LỤC CHỨNG-THƯ HÔN-THU

Lập ngày 30 tháng 01 năm 19 73

(Tham chiếu văn thư số 5790/RNV/HC/29 ngày 23-8-72 của Bộ Nội Vụ)

Tên họ chồng :	HUYỀN-XÍCH-DÔNG	
Ngày và nơi sinh :	10-04-1946	Châu-Phủ, Châu-Đốc
Tên họ cha chồng :	HUYỀN-BÁ-PHÁP	(sống, chết)
Tên họ mẹ chồng :	TRẦN-HỊ-QUYNH	(sống, chết)
Tên họ vợ :	T.Ỗ HỒNG-YẾN	
Ngày và nơi sinh :	05-04-1952	Xã An-Phủ
Tên họ cha vợ :	T.Ỗ PHÙNG-VÂN	(sống, chết)
Tên họ mẹ vợ :	TRẦN-KIM-LÓN	(sống, chết)
Ngày lập hôn thú :	/	

TRÍCH LỤC Y BẢN CHÁNH

An-Phủ, ngày 13 tháng 02 năm 19 73

Kính đồng lập Ủy-viên Hộ tịch.



TRÍCH LỤC CHỨNG-THƯ HÔN-THU

Lập ngày 30 tháng 01 năm 19 73

theo chiếu văn thư số 5790/RNV/HC/29 ngày 23-8-72 của Bộ Nội Vụ)

chồng :	HUYỀN XÍCH-KÔNG	
và nơi sinh :	10-04-1946, Châu-Phủ, Châu-Đốc	
cha chồng :	HUYỄN BẢ-PHÁT	(sống, chết)
mẹ chồng :	HÀN HỊ-QUYNH	(sống, chết)
vợ :	L. HỒNG-YẾN	
nơi sinh :	05-04-1952, Xã An-Phủ	
cha vợ :	L. PHÙNG-VÂN	(sống, chết)
mẹ vợ :	HÀN KIM-LỎN	(sống, chết)
hôn thú :	/	

TRÍCH LỤC Y BẢN CHÁNH

án-thủ, ngày 3 tháng 02 năm 19 73

Chứng tích Ủy-viên Hộ tịch.



[Handwritten signature]

Chạm sao cách 3 trên đầu máy phải	TĐ Cao 1 m 55
Chữ ký Đảng ủy	Vinh 15 m
Tháng 3-10-1969	
TRƯỜNG-TY C.S.Q.C.	
NGUYỄN-KIM-TRUNG	

Số hiệu

KHAI SANH

Tên họ ấu nhi :	LY-HONG-YEN
Phái :	Con gái
Sanh : (Ngày, tháng, năm)	Lo 5 AVRIL 1952
	11111
	11111
Tại :	AN - PHU
Cha : (Tên, họ)	Lý-Phùng-vân
Tuổi :	11111
Nghề-nghiep :	Thợ may
Cư-trú tại :	AN - PHU
Mẹ : (Tên, họ)	Trần-Vân-Liên
Tuổi :	11111
Nghề-nghiep :	Buôn bán
Cư-trú tại :	AN - PHU
Vợ :	Vợ chính
Người chứng thứ nhất : (Tên, họ)	Lý-thị-Hương
Tuổi :	Ba mươi ba tuổi
Nghề-nghiep :	Buôn bán
Cư-trú tại :	AN - PHU
Ngày khai :	11111
Người chứng thứ nhứt : (Tên, họ)	Lý-Viên
Tuổi :	Ba mươi sáu tuổi
Nghề-nghiep :	XXXXXXXXXXXX Thợ may
Cư-trú tại :	AN - PHU
Người chứng thứ nhì : (Tên, họ)	Trần-Xý
Tuổi :	Ba mươi tuổi
Nghề-nghiep :	Buôn bán
Cư-trú tại :	AN - PHU

An thất chủ ký của



TRẦN-LUC Y THEO BỘ TÀI SẢN
 Năm 1952 đơn lưu trữ tại X
 An thất ngày 13 tháng 12 năm 1952
 ỦY-VIÊN HỒ-TỊCH



Lý-Viên-Liên

NAM CÔNG-HÒA

INH CHÂU-ĐỐC

DÂN CHÂU-PHÚ

An-Phủ

TRÍCH LỤC CHỨNG-THƯ HÔN-THÚ

Lập ngày 30 tháng 01 năm 19 73

(Tham chiếu văn thư số 5790/BNV'HC/29 ngày 23-8-72 của Bộ Nội Vụ)

Tên họ chồng :	HUYỀN XÍCH-ĐÔNG	
Ngày và nơi sinh :	10-04-1946 , Châu-Phủ, Châu-Đốc	
Tên họ cha chồng :	HUYỀN-BÁ-PHẬT	(sống, chết)
Tên họ mẹ chồng :	TRẦN-HỊ-QUYÊN	(sống, chết)
Tên họ vợ :	LÊ HỒNG-YẾN	
Ngày và nơi sinh :	05-04-1952 , Xã An-Phủ	
Tên họ cha vợ :	LÊ PHÚC-VÂN	(sống, chết)
Tên họ mẹ vợ :	TRẦN KIM-LÓN	(sống, chết)
Ngày lập hôn thú :	/	

TRÍCH LỤC Y BẢN CHÁNH

An-Phủ , ngày 30 tháng 02 năm 19 73

Ủy-viên Hộ Tịch.



[Handwritten signature]
[Handwritten signature]

VIỆT NAM CỘNG HÒA
THẺ CÁN-CƯỚC

02622262



Họ Tên: TRẦN-KIM-LÂN

Ngày, nơi sinh: 1930

Ấn-Phẩm-Chức-Vụ:

Son

Là-thì-Tham

Địa-chỉ: 6/3, Phố-Hoa, AP, TB, VN

ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã, thị trấn Kiến Thọ
Thị xã, quận Việt Bắc
Thành phố, tỉnh Đà Nẵng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu HT 2/P3

GIẤY KHAI SINH

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

Số _____

Quyển số 5

Họ và tên	<u>Huyền Kim Hồi</u> Nam Nữ _____	
Sinh ngày tháng, năm	<u>Ngày Hai mươi mốt tháng Mười Hai năm một nghìn chín trăm bảy mươi ba</u>	
Nơi sinh	<u>Bệnh Viện Đa Khoa Đà Nẵng</u>	
Khai về cha, mẹ	CHA	MẸ
Họ, tên, tuổi, (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	<u>Huyền Kim Hưng</u> <u>38 tuổi</u>	<u>Lý Hồng Sơn</u> <u>32 tuổi</u>
Dân tộc Quốc tịch	<u>Kinh</u> <u>Việt Nam</u>	<u>Kinh</u> <u>Việt Nam</u>
Nghề nghiệp nơi ĐKNK thường trú	<u>Đầu bếp</u>	<u>Đầu bếp</u>
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	<u>Huyền Kim Hưng - 38 tuổi - Phòng 7A, Xã Kiến Thọ, Sở Y tế CMND, Số: 30513592, cấp ngày 28.11.1973.</u>	

Đăng ký ngày 10 tháng 01 năm 1974

TH/UBND Kiến Thọ ký tên, đóng dấu
(Ký tên, đóng dấu ghi rõ chức vụ)

Đoàn Văn Cầm CH XN
Đoàn Văn Cầm
Đoàn Văn Cầm

HỒ SƠ CỘNG SẢN

SỐ HIỆU : 130
(1)

NAISSANCE

SANH

Nhà in Nhet-Van Chaudoc 200-61

Nhận thực chữ ký của
Hội Đồng Xã Chủ Nghĩa
Châu-phủ, ngày 2/ tháng 2/ 1962
TR. QUAN-TRƯỞNG



Nhận thực:
Chữ ký tên của Hội-Viên
Hội-Tịch dưới đây./.
Châu-phủ, ngày 2/ tháng 2 đl.1962
Đại-Diện-Xã,

Dũng-ngọc-Thanh.

Trích lục y theo bộ đời năm 1946.

Châu-phủ, ngày 2/ tháng 2 đl.1962
Hội-Viên Hội-Tịch,

Hà-văn-Tùng.

(1) Marge réservée
pour la mention, en
résumé, des jugements
de l'état civil.

(1) Lề chừa để mà
lược, tóm, án toà cái
giấy khai lại.

Nom et prénom de l'enfant . Tên họ đứa con nít .	Huỳnh-Xích-Hồng
Son sexe . Nam, nữ	Nam
Date de naissance . Sanh ngày nào .	Le 10 Avril 1946
Lieu de naissance . Sanh tại chỗ nào .	Châu-phủ
Nom et prénom de son père . (pour les enfants nés hors mariage le nom de la mère devra seul être indiqué) Tên họ cha (con sanh không phép cưới kẻ tên họ mẹ mà thôi)	Huỳnh-Bá-Phát
Sa profession . Cho làm nghề gì .	Employé de Commerce
Son domicile . Nhà cửa ở đâu .	Châu-phủ
Nom et prénom de la mère . Tên họ mẹ	Trần-thị-Chính
Sa profession . Mẹ làm nghề gì .	Buôn-bán
Son domicile - Nhà cửa ở đâu .	Châu-phủ
Son rang de femme mariée . Vợ chánh hay vợ thứ .	Vợ-chánh
Nom et prénom du déclarant . Tên họ người khai	Huỳnh-Kim-Nam
Son âge - mấy tuổi	68 tuổi
Sa profession - làm nghề gì .	Cuisinier
Son domicile - Nhà cửa ở đâu	Châu-phủ
Nom et prénom du 1er témoin Tên họ người chứng thứ nhất	Nguyễn-văn-Cổ
Son âge - mấy tuổi	58 tuổi
Sa profession - làm nghề gì .	Hướng-Cà
Son domicile - Nhà cửa ở đâu	Châu-phủ
Nom et prénom du 2e témoin Tên họ người chứng thứ nhì	Bùi-văn-Mười
Son âge - Mấy tuổi	58 tuổi
Sa profession - làm nghề gì	Hướng-Giáo
Son domicile - Nhà cửa ở đâu	Châu-phủ

A Châu-đảo
tại Châu-phủ

. le 14 Juin 1946
. Ngày 15 thg 5 năm 1946

Le Déclarant,
Người khai,

Huỳnh-Kim-Nam

L'Officier de l'Etat-civil,
Chức việc coi bộ đời,

Lê-Công-Dổng

Le Témoin,
Các người chứng,

Nguyễn-văn-Cổ
Bùi-văn-Mười

NOTA: Les blancs non utilisés devront être remplis par un trait.
PHẢI BIẾT - Chỗ trắng không dùng tới thì phải kéo một nét.

Số liệu

KHAI SANH

Tên họ ấu nhi :

Lý-Văn-Vân

Phái :

Con gái

Sanh :

Là 1. April 1952

(Ngày, tháng, năm)

1952

1952

Tại :

An - Phú

Cha :

Lý-Puông-Vân

(tên, họ)

1952

Tuổi :

Thợ may

Nghề-nghiep :

An - Phú

Cư-trú tại :

Trần-Tiến-Lân

Mẹ :

(tên, họ)

1952

Tuổi :

Buôn bán

Nghề-nghiep :

Cư-trú tại :

An - Phú

Vợ :

Vợ chính

Con gái :

Lý-thị-Hương

(tên, họ)

Ba mươi ba tuổi

Tuổi :

Nghề-nghiep :

Buôn bán

Cư-trú tại :

An - Phú

Ngày khai :

1952

Người chứng thứ nhất :

Lý-Viên

(tên, họ)

Ba mươi sáu tuổi

Tuổi :

Nghề-nghiep :

Xưởng Xén Thợ may

Cư-trú tại :

An - Phú

Người chứng thứ nhì :

Trần-Kỷ

(tên, họ)

Ba mươi tuổi

Tuổi :

Nghề-nghiep :

Buôn bán

Cư-trú tại :

An - Phú

An - Phú

9 APRIL

52

Lâm tại xã

ngày

19

Lý-Người không

(không)

Vợ-Viên chứng,

Trần-Kỷ

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu MT 3/83

Thị trấn Buôn Rô
Thị xã, Quận Bình Khương
Thành phố, Tỉnh Ngũ Hành Sơn

30 03
Quyển số 01

GIẤY KHAI SINH

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

Họ và tên	<u>HUYỀN KIM QUỐC</u>		Nam, nữ
Sinh ngày tháng, năm	<u>05 - 5 - 1986</u>		
Nơi sinh	<u>Ấp Bình Khương, phường Bình Đức, Thị xã Long Xuyên, AG</u>		
Khai về cha, mẹ	CHA	MẸ	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	<u>Huỳnh Xích Hồng</u> <u>1946</u>	<u>Lý (Kim) Hồng Liên</u> <u>1950</u>	
Dân tộc Quốc tịch	<u>Kinh</u> <u>Việt Nam</u>	<u>Kinh</u> <u>Việt Nam</u>	
Nghề nghiệp Nơi ĐKNK thường trú	<u>mua bán</u>	<u>NỘI TRƯ</u>	
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC củ người đứng khai	<u>Huỳnh Xích Hồng, giấy chứng minh số 550.563.592 nơi thường trú phường Bình Đức, Thị xã Long Xuyên, AG</u>		



Đăng ký ngày 04 tháng 01 năm 1986

(Ký tên, đóng dấu ghi rõ họ, tên)

Nguyễn Văn Huy

LY. HAN. "LY HOY" 782

FALLS. CHURCH

VA 22042

TEL

808 :

SALE: MAR. 07. 1953

CHAU. DOU

GRAND HOTEL

MOORE NOT SIX - Ask About It!

WATER TEL: 424.0100 (4453)